BIỂU LÃI SUẤT CHO VAY CƠ SỞ VND VÀ USD DÀNH CHO KHÁCH HÀNG DOANH NGHIỆP

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 928/2018/QĐ-TPB.KHDN ngày 19/10/2018

của Tổng Giám đốc TPBank)

1. Biểu Lãi suất cơ sở ngắn hạn đối với Khách hàng Doanh nghiệp như sau

TT	Kỳ Lãi suất cơ sở	Mức Lãi suất cơ sở	
		VND	USD
1	Lãi suất cơ sở ngắn hạn kỳ hạn 1 tháng	7.0%	3.4%
2	Lãi suất cơ sở ngắn hạn kỳ hạn 3 tháng	7.3%	3.6%
3	Lãi suất cơ sở ngắn hạn kỳ hạn 6 tháng	7.5%	3.9%
4	Lãi suất cơ sở ngắn hạn kỳ hạn 12 tháng	8.1%	4.3%

2. Biểu Lãi suất cơ sở trung hạn đối với Khách hàng Doanh nghiệp như sau

TT	Kỳ Lãi suất cơ sở	Mức Lãi suất cơ sở	
		VND	USD
1	Lãi suất cơ sở trung hạn kỳ hạn 1 tháng	7.1%	3.5%
2	Lãi suất cơ sở trung hạn kỳ hạn 3 tháng	7.4%	3.7%
3	Lãi suất cơ sở trung hạn kỳ hạn 6 tháng	7.6%	4.0%
4	Lãi suất cơ sở trung hạn kỳ hạn 12 tháng	8.2%	4.4%

3. Biểu Lãi suất cơ sở dài hạn đối với Khách hàng Doanh nghiệp như sau

TT	Kỳ Lãi suất cơ sở	Mức Lãi suất cơ sở	
		VND	USD
1	Lãi suất cơ sở dài hạn kỳ hạn 1 tháng	7.2%	3.6%
2	Lãi suất cơ sở dài hạn kỳ hạn 3 tháng	7.5%	3.8%
3	Lãi suất cơ sở dài hạn kỳ hạn 6 tháng	7.7%	4.1%
4	Lãi suất cơ sở dài hạn kỳ hạn 12 tháng	8.3%	4.5%

4. Quy định việc áp dụng Lãi suất cơ sở áp như sau

4.1. Đối với các khoản vay lãi suất cố định

- Lãi suất cố định chỉ áp dụng với các khoản vay ngắn hạn. Các khoản vay trung dài hạn bắt buộc áp dụng lãi suất điều chỉnh (sau thời gian cố định lãi suất ban đầu, nếu có).
- Mức lãi suất cơ sở áp dụng cho khoản vay sẽ tương ứng với thời hạn của khoản vay. Cụ thể như sau.

Thời hạn khoản vay	Kỳ Lãi suất cơ sở áp dụng
1 tháng	Lãi suất cơ sở kỳ hạn 1 tháng
2, 3 tháng	Lãi suất cơ sở kỳ hạn 3 tháng
4, 5, 6 tháng	Lãi suất cơ sở kỳ hạn 6 tháng
7, 8, 9, 10, 11, 12, >12 tháng	Lãi suất cơ sở kỳ hạn 12 tháng

4.2. Đối với các khoản vay lãi suất điều chỉnh

- Đối với các khoản áp dụng lãi suất điểu chỉnh được mặc định tần suất điều chỉnh lãi suất là 3 tháng/lần. Trường hợp khách hàng có nhu cầu thay đổi kỳ điều chỉnh lãi suất khác với tần suất trên, Giám đốc Khối NHDN/Giám đốc Khối Đầu tư và Khách hàng doanh nghiệp lớn sẽ căn cứ vào vòng quay vốn lưu động, chu kỳ sản xuất kinh doanh, phương án kinh doanh của khách hàng để xem xét và quyết định.

- Mức lãi suất cơ sở ngắn hạn/trung hạn/ dài hạn áp dụng cho khoản vay sẽ phụ thuộc vào tần suất điều chỉnh lãi suất của khoản vay, thời hạn khoản vay. Cụ thể như sau:

STT	Tần suất điều chỉnh lãi suất	Kỳ Lãi suất cơ sở áp dụng
1	Các khoản vay có tần suất thay đổi lãi suất là 1, 2, 3 tháng/lần.	Lãi suất cơ sở kỳ hạn 3 tháng
2	Các khoản vay có tần suất thay đổi lãi suất là 4, 5, 6 tháng/lần.	Lãi suất cơ sở kỳ hạn 6 tháng
3	Các khoản vay có tần suất thay đổi lãi suất là 7, 8, 9, 10, 11, 12 tháng/lần.	Lãi suất cơ sở kỳ hạn 12 tháng